

Bản án số: 217/2023/HSST

Ngày: 27/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Lưu và ông Nguyễn Văn Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 217/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 217/2023/QĐXXST-HS ngày 15/9/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1998; Nơi cư trú: **Khu V, phường H, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông **Nguyễn Văn T** (đã chết) và bà **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1963. Gia đình có 07 chị em, bị cáo là thứ sáu. Vợ: chưa có; Con: có 01 con, sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố B**, có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Tiến T2, sinh năm 1984; Nơi cư trú: **Thôn H, xã L, huyện Đ, thành phố Hà Nội**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông **Ngô Văn Q**, sinh năm 1960 và bà **Hoàng Thị H**, sinh năm 1962. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất. Vợ là **Nguyễn Thị Đ1**, sinh năm 1988 và có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố B**, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 16 giờ 55 phút ngày 29/5/2023, tại khu vực **phường V, thành phố B** đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy **Công an thành phố B** phát hiện **Ngô Tiến T2** có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình

kiểm tra, thu giữ:

- Ngô Tiến T2 tự nguyện giao nộp tại tay phải T2 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, T2 khai đây là số ma túy tổng hợp của Nguyễn Văn Đ thuê T2 mang ma túy đi giao cho khách. Cơ quan Công an đã tiến hành niêm phong túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng vào phong bì thư. Thu giữ của T2 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro màu vàng lắp sim thuê bao số 0916.154.777.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của T2 ở thôn H, xã L, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ gì.

Căn cứ vào lời khai của Ngô Tiến T2, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Đ và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ ở Khu V, phường H thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình khám xét thu giữ:

- T3 tại túi quần phía sau bên phải Đ đang mặc có 01 túi nilon màu trắng bên trong có chất tinh thể màu trắng và 01 gói giấy màu trắng bên trong có 20 viên nén màu xanh lục lượng Công an đã niêm phong trong phong bì thư (ký hiệu M1).

- Thu tại trên mặt tủ quần áo trong phòng ngủ của Đ 01 hộp giấy màu vàng bên trong có 01 túi nilon màu trắng bên trong có 13 viên nén màu xanh; 01 gói nilon màu hồng bên trong có 01 gói giấy màu trắng trong có 01 viên nén màu xanh cùng chất tinh thể màu trắng; 01 chiếc cân điện tử. Các túi nilon chứa các viên nén và chất tinh thể lục lượng Công an đã niêm phong trong phong bì thư (ký hiệu M2).

- Thu tại trên giường trong phòng ngủ của Đ 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng lục lượng Công an đã tiến hành niêm phong chất bột màu trắng vào phong bì thư (ký hiệu M3).

Ngoài số ma túy thu giữ tại nhà Đ, Đ còn tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh có gắn sim số 0866982222.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trưng cầu Phòng K Công an tỉnh B giám định toàn bộ số ma túy thu giữ của Ngô Tiến T2 và Nguyễn Văn Đ.

Tại bản Kết luận giám định số 1136/KL- KTHS ngày 31/5/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận (số ma túy thu giữ khi bắt giữ T2):

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng gửi giám định có khối lượng là 20,0877 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine.

Tại bản Kết luận giám định số 1137/KL- KTHS ngày 31/5/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận (số ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ):

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 3,1873 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine.

- 20 viên nén màu xanh bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 2,6955 gam; Là ma túy; Loại ma túy: MDMA.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng là 1,4780 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine.

- 14 viên nén màu xanh bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng là 1,3327 gam; Là ma túy; Loại ma túy: MDMA.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M3 gửi giám định có khối lượng là 2,2172 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine.

Ketamine và MDMA là các chất ma túy được quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại cơ quan CSĐT Công an thành phố B, Ngô Tiến T2 và Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng phạm, như sau:

Do không có việc làm ổn định nên tối ngày 28/5/2023 Nguyễn Văn Đ đi từ phường H, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh đến khu vực huyện T, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua ma túy về bán kiếm lợi nhuận. Khi đến địa phận huyện T, Đ gặp và hỏi mua của một người nam thanh niên không quen biết đang đứng ven đường 10.000.000 đồng tiền ma túy tổng hợp. Nam thanh niên này đồng ý và đưa cho Đ các gói bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và các viên nén màu xanh. Đ biết đây là ma túy loại “Kẹo” và “Ke” nên cầm và đi về nhà. Khi về đến nhà, Đ đem toàn bộ số ma túy vừa mua được cất giấu tại phòng riêng của mình. Đến sáng ngày 29/5/2023, khi Đ đang đứng tại bến xe T thuộc thành phố T, tỉnh Bắc Ninh thì có một nam thanh niên Đ không quen biết hỏi Đ: “Anh có ma túy Ketamine không, bán cho em 3.000.000 đồng”; Đ trả lời: “Có nhưng hiện tại không mang trong người”. Người thanh niên này đồng ý mua và hẹn Đ chiều đúng 16 giờ 50 phút cùng ngày mang đến sảnh Chung cư C thuộc phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh thì sẽ có người ra nhận và trả tiền, Đ đồng ý sau đó Đ đi về nhà. Người thanh niên này đi đâu Đ không rõ. Đến chiều ngày 29/5/2023, Đ sử dụng tài khoản tên “Cuộc sống mới” được đăng ký bằng số điện thoại +84336239894, liên hệ với tài khoản tên “Ngô Tiến T2” của T2 được đăng ký bằng số điện thoại +84988998590, bảo T2 mang 01 túi ma túy tổng hợp loại Ketamine đến sảnh Chung cư C khu vực phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh sẽ có người đến nhận và thanh toán tiền, xong việc thì Đ sẽ trả cho T2 1.000.000 đồng tiền công. T2 đồng ý. Sau đó T2 đến nhà Đ nhận túi ma túy rồi đi lên khu vực phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh để giao cho khách 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp dạng Ketamine. Khi T2 đi đến khu vực phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, T2 bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thành phố B kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng đã nêu ở trên.

Tại Bản Cáo trạng số 175/CT-VKSTPBN ngày 12/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Ngô Tiến t về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm m khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo **Nguyễn Văn Đ**, **Ngô Tiến T4** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và thừa nhận Bản cáo trạng truy tố bị cáo **Nguyễn Văn Đ** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, truy tố bị cáo **Ngô Tiến T4** về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Đ** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo **Ngô Tiến T2** phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: **Nguyễn Văn Đ** từ 08 năm tù đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng điểm m khoản 2 Điều 250; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: **Ngô Tiến T2** từ 07 năm tù đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 chiếc cân điện tử đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro màu vàng thu của **T2**, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh thu của **Đ**.

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Các bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra **Công an thành phố B**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo **Nguyễn Văn Đ**, **Ngô Tiến T2** tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản kiểm tra; biên bản khám xét; phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 16 giờ 55 phút ngày 29/5/2023 tại **khu V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh**, đội

Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B kiểm tra, phát hiện Ngô Tiến T2 có hành vi vận chuyển trái phép 20,0877 gam ma túy Ketamine của Nguyễn Văn Đ từ khu V, phường H, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh đến sảnh chung cư C, phường V, thành phố B giao cho một người thanh niên (chưa xác định nhân thân lý lịch) để lấy của Đ 1.000.000đ tiền công. Khi T2 chưa giao được ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn Đ có hành vi đưa 20,0877 gam ma túy Ketamine cho T2 để T2 mang đi giao cho khách lấy 3.000.000 đồng và Đ cất giấu 6,8825 gam ma túy Ketamine và 4,0282 gam ma túy MDMA để bán kiếm lợi nhuận. Tổng khối lượng ma túy Đ bán và cất giấu để bán là 26,9702 gam ma túy Ketamine và 4,0282 gam ma túy MDMA.

Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy Ketamine, MDMA mà Đ mua để bán kiếm lợi nhuận là 215 % (tỷ lệ Ketamine là $26,9702/20 \times 100\% = 135\%$; tỷ lệ MDMA là $4,0282/5 \times 100\% = 80\%$).

Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Ngô Tiến T2 phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm m khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Do vậy, cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo riêng và phòng ngừa chung. Cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều cùng thống nhất thực hiện hành vi phạm tội, không có người đứng ra tổ chức hay có sự phân công chuẩn bị từ trước.

[3] Xét về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn Đ là người có vai trò chính trong vụ án, đã có hành vi đưa ma túy cho T2 mang bán cho khách và cất giấu ma túy để bán kiếm lợi nhuận còn bị cáo Ngô Tiến T2 là người giữ vai trò giúp sức, vận chuyển ma túy của Đ mang đi bán cho khách để lấy tiền công 1.000.000đ.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Ngô Tiến T2 đều là người lao động tự do, không có việc làm ổn định; chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo **T2** có ông nội là **Ngô Văn Đ2** được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất và Huy chương vì gia cấp nông dân Việt Nam, được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo **Đ** mua bán ma túy nhằm mục đích để kiếm lợi nhuận, bị cáo **T2** vận chuyển trái phép chất ma túy, lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, tuy nhiên xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 02 phong bì thư niêm phong dán kín chứa mẫu vật còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc cân điện tử đã qua sử dụng đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro màu vàng thu của **T2**, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh thu của **Đ**, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người thanh niên theo **Đ** khai bán ma túy cho **Đ** ở địa phận **huyện T, tỉnh Bắc Ninh** nhưng **Đ** không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố B** tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người thanh niên theo **Đ** khai mua ma túy của **Đ** ngày 29/5/2023 nhưng **Đ** không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố B** tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với bà **Nguyễn Thị T1** là mẹ của **Đ**, hiện đang ở cùng với **Đ** tại **khu V, phường H, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh**, bà **T1** không biết việc **Đ** cất giấu ma túy tại nhà nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố B** không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Đ** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo **Ngô Tiến T2** phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật

hình sự, xử phạt: **Nguyễn Văn Đ** 08 năm 06 tháng tù (Tám năm sáu tháng). Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2023.

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: **N** (Bảy năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2023.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư niêm phong dán kín chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 1136, 1137/KL-KTHS ngày 31/5/2023 của **Phòng K Công an tỉnh B**.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cân điện tử đã qua sử dụng. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro màu vàng thu của **T2**, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh thu của **Đ**.

(Biên bản giao nhận vật chứng số 157/GN -THA ngày 29/8/2023 giữa **Công an thành phố B** và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo **Nguyễn Văn Đ**, **Ngô Tiến T2**, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ngô Văn Lưu - Nguyễn Văn Hiệp

Đỗ Văn Đại